



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: _____

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM NGUYEN VAN NGO
Last Middle First

Current Address: 281/26/5 Lê Văn Sỹ Tân Bình TP HCM

Date of Birth: 1942 Place of Birth: Saigon

Previous Occupation (before 1975) Master Sergeant
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 9/75 To 5/80
Years: 4 Months: 4 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: Nguyen Đình Bắc
Name

Address and Telephone Number _____

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

BỘ NỘI VỤ
Trại : Hàm tân
Số: _____/GRT

955. 26/4/83
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - tự do - hạnh phúc

GIẤY RA TRẠI

Theo thông tư số 966-BCA/TT ngày 31-5-1961 của bộ nội vụ
Thi hành quyết định tha số 1787/KH6-GD ngày 19-5-1980
của Bộ nội vụ.

Nay cấp giấy tha cho anh có tên sau đây:

Họ, tên khai sinh : NGUYỄN VĂN NGỌ
Họ, tên thường gọi :
Họ, tên bí danh :
Sinh ngày 4 tháng 12 năm 1942 < 1942 >
Nơi sinh : Sài Gòn
Nơi ĐKKK thường trú trước khi bị bắt : 281/26/5 Nguyễn Văn Trỗi
Phường 11, quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh
Can tội : Tổ chức chống phá cách mạng.
Bị bắt ngày : 9-9-1975
Tội : Tập trung cải tạo theo quyết định không số ngày 17
tháng 12 năm 1976 của Bộ nội vụ.
Nay về cư trú tại : 281/26/5 Nguyễn Văn Trỗi, Phường 11, quận
Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN XÉT QUÁ TRÌNH CẢI TẠO

Tư tưởng : Còn có những biểu hiện dùng vật chất để hối lộ cán bộ,
được giáo dục đã có chiều hướng cải tạo tiến bộ.
Lao động : Bảo đảm ngày công đạt mức khoán được giao, bảo quản dụng
cụ tốt.
Nội quy : Có 1 lần bị xử lý kỷ luật cảnh cáo toàn trại về việc
có ý định hối lộ cán bộ.
Học tập : Tham gia đủ mức độ tiếp thu bình thường.

Lấn tay ngón trỏ phải.
Của : Nguyễn Văn Ngọ
Danh bản số: 0352
Lập tại : Hàm tân

Họ, tên chữ ký.
Người được cấp giấy
19/05/1980

Ngày 26 tháng 5 năm 1980

GIÁM TRỊ

Thiếu tá: PHẠM HUỆ.

Số: 2865/371
CHỨNG NHẬN GIỐNG Y BẢN CHÍNH

X. 35 Sinh tại Phường 11 B7

UBND Phường 11 Quận Tân Bình ngày 19 tháng 5 năm 88

ỦY VIÊN THỦ KÝ



Nguyễn Thị Trường Hằng



Embassy of the United States of America

DATE: Oct 4 1989

IV: 111221

PA: Nguyen Van Ngo.

Mac Minh Tho

P.O. Box 5435

Arlington

VA 22205-0635

Dear Mac Minh Tho.

This is in response to your inquiry of Jul 24 1989
regarding the above mentioned ODP applicants.

This case was opened on the basis of Affidavit of Relationship (AOR)
No action is currently being taken on it as it is ~~not~~ eligible for
issuance of a Letter of Introduction (LOI).

ODP is only reviewing for and issuing LOI's to cases which are based
on current or near current Immigrant Visa petitions or cases in
which one or more of the applicants spent a minimum of 4 1/2
years in reeducation. No further action will be taken on this case
until it falls into one of those categories.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the
individuals on this case it is recommended that they do so.
Attached is information on the filing of petitions.

If anyone on this case has spent time in a reeducation camp as a
result of his/her close association with U.S. policy and programs in
Vietnam, a clear copy of their reeducation camp release should be
sent for inclusion in the file. If anyone on the case was employed
by the U.S. government in Vietnam or had other close association
with U.S. policy and programs in Vietnam, information regarding this
association should also be sent. While we are not currently issuing
LOI's to such cases unless they also spent time in reeducation, this
policy may change in the future.

If the applicants on this case should appear on a list of names
presented by the Vietnamese indicating that they will be available
for interview, their eligibility for the program will be considered
at that time.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

Please see attached sheet

P.S. We note from your letter that Nguyen Van Ngo spent his time in reeducation camps. However, we are currently reviewing and issuing LOI only refugee applicants with long term internment in reeducation camps. Given the large number of this type of case on file with the ODP it is impossible to determine when this case might be reviewed.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE:

Hội Đồng Quản Trị
Board of Directors

KHÚC MINH THO
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

Date: AUG 13 1989

Orderly Departure Program
American Embassy, Box 58
APO San Francisco 96346-0001

Ban Chấp Hành T.U.
Executive Board

KHÚC MINH THO
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Re: NGUYEN VAN NGO

Date of Birth: 04-12-42

IV #: 111221 Need LOI

TIME IN RE-ED. 7 yrs.

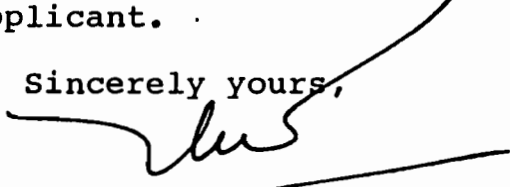
Dear Sir/Madam:

Upon request from the family of the former political prisoner in Vietnam, I am forwarding to you the enclosed document(s) to complete his record with your office. I trust that the document(s) will be sufficient.

Should you have any additional questions and/or concerns, please feel free to let us know at the above address.

Thank you very much for your kind attention and assistance in the processing of this applicant.

Sincerely yours,


Khúc Minh Tho (Mrs.)
President

Enclosures.

NOTE:-This applicant has been sponsored by NGUYEN DINH BAC.
as shown in the attachments.

- It is also requested that the Letter of Introduction
be sent to our Association at the address appeared above

Dan

3/30/89

Tel.

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập — Tự Do — Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã, Thị trấn: **TÂN SƠN HÒA**
Thị xã, Quận: **TÂN BÌNH**
Thành phố, Tỉnh: **GIÀ ĐÌNH**BẢN SAO
GIẤY CÔNG NHẬN KẾT HÔNSố **23/1963**Quyển số **01**

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	NGUYỄN VĂN MẠC	PHẠM THỊ SẮC
Sinh ngày, tháng năm hay tuổi	04-12-1942	13-02-1944
Dân tộc Quốc tịch	//	//
Nghề nghiệp	QUÂN NHÂN	THỢ MAY
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	99/1-5 ẤP TÂN CẨM TÂN SƠN HÒA	99/1-5 ẤP TÂN CẨM TÂN SƠN HÒA
Số giấy CM, CNCC hoặc hộ chiếu	//	//

Đăng ký, ngày **14** tháng **01** năm **1965**TM/UBND **Tân Sơn Hòa** Ký tên đóng dấu
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

Người chồng ký

Người vợ ký

(Ký tên) **062****(Ký tên)**

CHUNG KIỆN CÔNG Y BAN CHANH

Viên chức hộ tịch xã Tân Sơn Hòa
(Ký)

(không đọc được tên)

Xuất trình tại Phường

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

HƯỚNG DẪN

2 tháng 1 năm Ngày **11** tháng **02** năm **1982**TM/UBND **Tân Bình** Ký tên đóng dấu

YÊN THU

(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

PHẠM VĂN PHÒNG

Người ra Công chứng

MẠC TỖ-PHÙNG

VIỆT-NAM CỘNG-HOÀ

BỘ TƯ-PHÁP

SỞ TƯ-PHÁP NAM-PHẦN

TÒA HOÀ-GIẢI ĐOÀ-THÀNH
SAIGON

Lục-sao y bản chánh đề tại phòng Lục-Sự Toà Hoà-Giải Saigon

Số 4628/HG.

L/5

Ngày 15 tháng 3 năm 1967

GIẤY THẺ-VÌ KHAI-SANH CHO

PHAM THI SAC

Năm một ngàn chín trăm

57

ngày 15 tháng 3

hồi 7 giờ 30.

Trước mặt chúng tôi là

HUYNH KHAC ĐOÀ

Chánh-án Toà Hoà-Giải

Đô-Thành Saigon, tại văn-phòng chúng tôi, 115, Đại-lộ Nguyễn-Huệ cổ-lục-sự

phụ-tá

CHUNG NHÃN ĐOÀ-BY BẢN CHÁNH

NGUYEN KIM PHONG

Xuất trình Lại Phòng

ĐÃ TRÌNH DIỆN:

UBND Phường 11, Ngõ 11 tháng năm

1.—

TRUONG VAN KHUON

2.—

VU DINH THUC

3.—

VU DINH HAO



VIÊN THỦ KÝ

Những nhân-chứng này đã tuyên-thệ và khai quả-quyết biết chớa Nguyễn thị Truema Hằng

PHAM THI SAC

sinh ngày 12/2/1944 tại Cổ-Lâm Ninh-Bình con của

Ô. PHAM VAN BICH và bà NGUYEN THE XUAN

Và duyên có mà khai-sanh được, là vì

cha thị -

không có thể xin sao-lục

sự giao-thông gián-đoạn -

Mấy nhân-chứng đã xác nhận trên đây, nên chúng tôi phát giấy thẻ-vì khai-sanh này cho đương-sự đề xử dụng theo luật, chiếu theo Nghị-Định ngày 17 tháng 11 năm 1947 của Thủ-Tướng Chánh-Phủ Lâm-Thời Nam-Phần Việt-Nam. Các điều 363 và tiếp theo của bộ hình-luật canh-cải phạt tội nguy-chứng về việc Hộ từ 2 đến 5 năm tù và phạt bạc từ 200 đến 8.000 đồng đã được đọc cho các nhân-chứng và nguyên-dơn nghe.

Và các nhân-chứng có ký tên với chúng tôi và Lục-sự sau khi đọc lại.

Ký tên không rõ :

lục-sao y,
Saigon, ngày 08 tháng 11 năm 1967

Chánh

Lục-Sự.

GIÁ TIỀN : 5800

Xa, Thị trấn

Thị xã, Quận_____

Thành phố, Tỉnh SAIGON

BẢN SÀO
GIẤY KHAI SINH

Sø 6557/PHU

Quyền số—

[illegible]

Họ và tên	NGUYEN VAN HOO		Nam, n
Sinh ngày tháng, năm	bốn, tháng mười hai, năm một chín bốn hai (04-12-1942)		
Nơi sinh	Saigon, 431 đường Paul Blanchy.		
Khai về cha, mẹ	CHA	MẸ	
Họ, tên, tuổi (hoặc ngày, tháng, năm sinh)	NGUYEN VAN HUYEN	NGUYEN THI THUONG	
Dân tộc	-----		
Quốc tịch			
Nghề nghiệp	đầu bếp	không nghề	
Nơi ĐKNK thường trú	Saigon, đường Paul Blanchy,		
Họ, tên, tuổi, nơi ĐKNK thường trú, số giấy chứng minh hoặc CNCC của người đứng khai	Lương Kim Vi, 31 tuổi		

NHÂN THỰC SAO Y BẢN CHÍNH

Ngày 19 tháng 12 năm 1983

Đăng ký ngày 07 tháng 12 năm 1942
(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)

(Ký tên, đóng dấu ghi rõ chức vụ)



HOCHIMINH CITY, the July 18 1988

To : The Director of the O.D.P
127 Soi Tien Siang, South Sathorn Road
BANGKOK 10120 THAILAND

Subject : Request for Immigration to the United States of
American under the Orderly Departure Program

Dear Sir,

I undersigned : [^]NGUYEN VAN NGO
Date and Place of birth : 04 - 12 - 1942
Nationality : Vietnam Sex : Male . . .
Family status : Wife and Three Children
Education : . . . 11 / 12
Before April 30th, 1975 :
Rank : Master Sergeant Military number: 62A 600150 .
Occupation : Maintenance Control APO 4652
Unit : Tra Noc Air Base - Can Tho - 4th Division - VN Air Force
Reference :

After April 30th, 1975 :
Re-education in Detention Camp from . 09 - 09 - 1975
Released from Camp on . . 26 - 05 1980 .
Due to difficulty of my situation and based on the authority of
your organization and the spirit of humanitarian act, I wish to
request your assistance and intervention with the Government of
the Republic Socialist of Vietnam, in order your arrangement
and protection under the Orderly Departure Program to immigrate
to the U.S.A. for the purpose of seeking a new life.

Following are relatives to be evacuated with me to the USA:

: Full name	: Date of birth	: Sex	: Relationship	: Address
: PHAM THI SAC	: 12/2/1944	: Female	: Wife	: 281/26/5 Le Van Sy Street
:	:	:	:	: Tan Binh District
:	:	:	:	: Ho Chi Minh City
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:
:	:	:	:	:

Your consideration on the above to help me through your
humanitarian act will be highly appreciated.

Enclosed here :

- 01 O.D.P. Questionnaire.

Respectfully yours,

Mr

NGUYEN VAN NGO

QUESTIONNAIRE FOR THE ODP APPLICANT

Câu hỏi cho người nộp đơn.

Date July - 18 - 1988
Ngày

A - Basic Identification Data :

- Lý lịch căn bản
1. Name : .. NGUYỄN VĂN NGO.
 2. Other names :
 3. Date, Place of birth : 04 - 12 - 1942, Saigon
 4. Residence address : 281/26/5 Lê Văn Sỹ Street
 5. Mailing address : Tân Bình District, Hồ Chí Minh City
 6. Current occupation : .. Commerce
- Nghề nghiệp hiện nay

B - Relatives to accompanying me :

Bà con cùng đi với tôi.

NOTE : Your spouse and unmarried children are they only relatives eligible to accompany you. List marital (MS) as follow: Married (M) Divorced (D), Widowed (W), or Single (S)

CHÚ Ý : Vợ chồng và con cái có thể cùng đi với bạn mà thôi. Kể khai tình trạng gia đình như sau: đã lập gia đình (M), đã ly dị (D), góa phụ, góa thê (W), hoặc độc thân (S)

Name Họ, tên	Date of birth Ngày sinh	Place of birth Nơi sinh	Sex : M.S Phái: Tình trạng gđ	Relationship Liên hệ
PHẠM THỊ SẮC	12/2/1944	Cố Lãm, Ninh Bình, Bắc phần	Female. Married	Wife
.....				
.....				
.....				
.....				
.....				
.....				

NOTE : For the person listed above, we will need eligible copies of birth certificates - marriage certificate (if married), divorce decrees (if divorced) spouse a death certificate (if widowed), Id cards (if available). If any of the above accompanying relatives do not live with you, please note their addresses in Section I below.

CHÚ Ý : Cho mỗi người có tên trên danh sách trên, chúng tôi chỉ cần 1 bản sao khai sinh, giấy thú (nếu lập gia đình), giấy ly hôn (nếu đã ly dị), giấy khai tử của vợ/chồng (nếu góa phụ/góa thê), thẻ c/c (nếu có) và hình. Nếu bà con sẽ cùng đi với bạn không chung ngụ với bạn hiện tại, xin viết địa chỉ của họ trong phần I.

C - Relatives outside Vietnam : Họ hàng ở nước ngoài.

1. Closest relatives in the U.S : Bà con thân thuộc nhất ở Hoa Kỳ.

- a) Name : .. NGUYỄN ĐIỂN H. BÁC
- Họ tên
- b) Relationship : .. SON.
- Liên hệ gia đình
- c) Address :
- Địa chỉ

2. Closest relatives in other countries :

Bà con thân nhất ở nước khác

Name : . . . PHAM. THI. HIEN. .
 Họ, tên
 Relationship : . . . My Sister in Law . .
 Liên hệ
 Address :
 Địa chỉ

D - Complete Family Listing (Living/Dead) ^U
 Danh sách đầy đủ gia đình (sống/chết)

	<u>Name</u> Họ, tên	<u>Address</u> Địa chỉ
1. Father : .	NGUYỄN VĂN HUYỀN	Died
Chưa		
2. Mother : .	NGUYỄN THỊ THƯỜNG	Died
Mẹ		
3. Spouse : .	PHAM THỊ SẮC : 281/26/5 LÊ VĂN SỸ Street - Tân	
Vợ/chồng	BÌNH DISTRICT - HỒ CHÍ MINH CITY	
4. Former Spouse : (if say)		
Vợ/chồng trước (nếu biết)		
5. Children	1/. NGUYỄN ĐÌNH BẮC	
Các con	2/. NGUYỄN THỊ DIỆM	
	HUYỀN	
	3/. NGUYỄN ĐÌNH TIẾN	
6. Siblings :		
Anh chị em	1/ NGUYỄN VĂN HOÀN - 5/6 ẤP THUAN KIỀU XÃ HẠC MÔN	
	2/ NGUYỄN VĂN THỊ - 281/26/5 LÊ VĂN SỸ TÂN BÌNH HCM CITY	
	3/ NGUYỄN THỊ VƯƠNG - 339/37 BUI THỊ XUÂN TÂN BÌNH	
	4/ NGUYỄN THỊ KIM - 281/26/5 LÊ VĂN SỸ TÂN BÌNH HCM CITY	
	HOANG	

E - Employment by U.S. Government, Agencies other US Organizations by You
 or your spouse :

Vợ/chồng có làm việc với Chính phủ Hoa-Kỳ, Công Ty hay Cơ quan nào khác.

1. Name of Person employed : . . . NONE
 Họ tên nhân viên

2. Date From : 1. To :
 Ngày tháng Từ Đến

2.

3.

4.

3. Title of (Last) Positions Hold.

Chức vụ công việc

1.

2.

3.

4.

4. Agencies/Companies/ Offices

Hàng/ Công ty/ Văn phòng

1.

2.

3.

4.

5. Name of (Last) Supervisor

Họ tên người Giám thị

1.

2.

3.

4.

6. Reason for Leaving

Lý do ra đi

1. Reunification with Children

2. in the U.S.A.

3.

4.

7. Training for Job in Việt-Nam

Nghề nghiệp Huấn Luyện tại V.N. :

.

F - Service with GVN or RVN Ar by you or your spouse :

Bạn hoặc vợ/chồng đã công vụ với Chính phủ V.N.

1. Name of Person serving : . . . NGUYỄN VĂN NGO
Họ tên người tham gia2. Dates . . . from : 23-09-1961 to : 30-04-1975
Ngày, tháng, năm Từ : To :3. Last Rank : . . . Master Sergeant.
Cấp bậc cuối cùng4. Ministry/Office/ Military Unit : 4th Division V.N. Air Force . . .
Bộ/Sở/Đơn vị/ Binh chủng5. Name of Supervisor/ C.O : Brigadier General NGUYỄN HỮU TÂN
Họ tên người Giám thị/ Sĩ Chỉ huy APO 46526. Reason for Leaving : . . . Political Refugee
Lý do ra đi7. Name of American Advisor (s), : . . . Forget
Họ tên Cố Vấn Mỹ8. U.S Training Course in V.N. : Advanced Maintenance Course . . .
Chương trình H.L. tại V.N. (Diploma Code 42270)9. U.S Awards or Certificates : US Medal awarded to the whole unit
Giấy khen hoặc chứng thư do H.K. cấp : (Certificate was lost) . . .NOTE : Please attach any copies of diplomas, awards or Certificates if
available. Available? Yes _____ No (Certificate was lost)

Xin bạn kèm theo bất cứ v

G - Training Outside V.N. for You or Your Spouse

Vợ/chồng có tu nghiệp ở nước ngoài.

- 1- Name of Student/ Trainee :
Họ tên người du học
- 2- School and school address :
Tên, địa chỉ trường
3. Date From to
Ngày tháng Từ Đến
4. Description of Course :
Mô tả khóa học

H - Re- education of you or your spouse :

Vợ/chồng có đi học tập cải tạo

1. Name of Person in Re-education : NGUYỄN VĂN NGO
Họ, tên người học tập cải tạo
2. Total time in Re-education : 04 years 07 months 17 days
Tổng cộng thời gian học tập 04 năm 07 tháng 17 ngày

I - Any additional Remarks

Ghi chú thêm

Signature
Chữ ký

Date : July 18. . . . 1988
Ngày tháng

NGUYỄN VĂN NGO

J - Please List he all documents attached to this questionnaire

(release certificate, birth certificate, marriage certificate, etc.)
Xin gửi kèm theo câu hỏi này tất cả tài liệu có (giấy ra trại, giấy khai sinh, hôn thú, v.v...)

- 01 Release from Re-education Camp Certificate
- 01 Marriage Certificate
- 02 Birth Certificates
- 02 photos

TP. HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập — Tự do — Hạnh phúc

Số: 4564/PC3

Người nhận:

Người trả:

PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐĂNG KÝ HỘ KHẨU

Họ và tên: Nguyễn Văn Thọ Năm sinh: 1942 Nam, Đ
Quốc tịch: VN Quê quán: Hà Nam Ninh
Cấp bậc, chức vụ dưới chế độ cũ: Thượng Sĩ Khố Quân (PCM)
Nơi nào gọi đi học tập cải tạo:
Học tập cải tạo về theo quyết định số: 1487 ngày 19 tháng 05 năm 1980
Của: Bộ nội vụ
Ra trại ngày 26 tháng 5 năm 1980 Tên trại:
Quản chế:
Trình độ văn hóa: 11/12 Chuyên môn kỹ thuật: Sửa chữa máy bay
Nơi xin đăng ký: 281/26/15 Sĩ Văn Sĩ
Phường (Xã): 11 Quận (Huyện): Quận Bình
Họ tên chủ hộ: Tham Thị Sảo Số giấy CMND:
Quan hệ với đương sự: Ư Số sổ hộ khẩu: 244546
Cấp ngày: 10 - 3 - 1982
Nhân khẩu phần B (có hay không, nơi xác nhận):
Lý do xin cư trú: Ơn Đình

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT

ĐSHCT về ngày 26-5-1980. Về con có HK thường
trú ở TP Bảo Lãnh. Kinh chuyển BCH các cấp xét duyệt
cho HS được ở lại Nhân khẩu trú ở địa chủ trên

Ý KIẾN TỔ CÔNG TÁC NHTCTĐV
U.B.N.D. TP.

Ngày 13 tháng 11 năm 1985
Người đề xuất:

Ý Kiến CA Quận
Kinh chuyển: PC/13
Xét, Giải Quyết:

Thị Văn Sĩ
Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ
Duyệt Ký 01 Khẩu
(11/10)

PHÊ DUYỆT CỦA U.B.N.D. TP.

Ngày 13 tháng 11 năm 1985

TL U.B.N.D. THÀNH PHỐ

Ngày 24 tháng 12 năm 1985

TL GIÁM ĐỐC CÔNG AN TP.
Phòng QLHC & TTXX



Trưởng Tổ: TRẦN CÔNG AN

Trưởng Tổ: Trần Văn Sĩ

Ý KIẾN ĐỀ XUẤT Số CHỦNG THỰC ĐƯỢC UBND Phường Ngày tháng năm 198 Người đề xuất 	Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV UBND TP PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP Ngày tháng năm 198 TL. UBND TP	Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ Ngày tháng năm 198 TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P. Trưởng phòng QLHC & TTXH
Ý KIẾN ĐỀ XUẤT Ngày tháng năm 198 Người đề xuất	Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV UBND TP PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP Ngày tháng năm 198 TL. UBND TP	Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ Ngày tháng năm 198 TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P. Trưởng phòng QLHC & TTXH
Ý KIẾN ĐỀ XUẤT Ngày tháng năm 198 Người đề xuất	Ý KIẾN TỔ CTNHCTĐV UBND TP PHÊ DUYỆT CỦA UBND TP Ngày tháng năm 198 TL. UBND TP	Ý KIẾN CÔNG AN THÀNH PHỐ Ngày tháng năm 198 TL. GIÁM ĐỐC CÔNG AN T.P. Trưởng phòng QLHC & TTXH

Thưa, phò' Hồ chí Minh ngày 20 - 7 - 1988

Thưa Bà.

Tôi được người bạn giới thiệu địa chủ của Bà, nên viết thư này để xin Bà giúp đỡ trong việc nộp hồ sơ ODP để được xin chính phủ Hoa Kỳ cho nhập cảnh.

Thưa Bà,

Tên tôi là Thượng Sĩ Khổng Quân Việt Nam số quân 62^A/600150, tôi có bằng cấp bằng cấp của chủ sở hữu 4270 tổ chức ưu trọng binh chủng không quân nhập ngũ ngày 23-9-1961 đến 30-4-1975, tổng cộng 13 năm 7 tháng 7 ngày. Sau ngày giải phóng tôi có tiếp xúc chống phá các mạng và bị bắt ngày 09/9/75 đi học tập cải tạo đến ngày 26/5/1980 được trả tự do, tôi đi cải tạo tại trại 230C Hàm Tân Chuẩn-Hải thời gian cải tạo 4 năm 7 tháng 17 ngày. Ra trại không có hồ khẩu chứng làm ăn được gì, tôi chủ mua bán rau, sống qua ngày rất vất vả.

Hiện tôi có 3 con sống tại Hoa Kỳ, tôi chưa có giấy báo lãnh.

Vậy kính chuyển hồ sơ này đến Bà xin Bà nhứt tình xem xét và giúp đỡ chuyển hồ sơ vô chống tố cho vào phòng ODP được nhận, chờ đợi chính phủ Hoa Kỳ sẵn cho vô chống tố ra đi đoàn tụ với các con.

Thân kính biết ơn Bà

Kính chào Bà.

Me

Nguyễn-Văn-Ngo



Embassy of the United States of America

DATE: Dec 7 1989

IV: 111 221

PA: Nguyen Van Ngo.

Khac Minh Tho.

Dear Tho

This is in response to your inquiry of Aug 13 1989 regarding the above mentioned ODP applicants.

This case is based on Nguyen Van Ngo.'s 3 years in reeducation camp.

The ODP is currently reviewing for Letters of Introduction (LOI's) those cases with a minimum, of 4 1/2 years in reeducation. Once we have issued LOI's to those with confirmed long term internment in reeducation camps we will gradually decrease the cut-off date for years in reeducation. This policy allows us to prioritize cases in an equitable manner in order that those with many years of reeducation will be processed before those with shorter periods of reeducation. We cannot predict when we will consider issuing LOI's to those with less time spent in reeducation.

If anyone in the U.S. is eligible to file an IV petition for the individuals on this case and has not done so already, it is recommended that they do so. Our experience has been that the Vietnamese react more favorably to requests for emigration for cases of family reunification. Attached is information on the filing of petitions.

There will be no further action taken on this case until it is eligible for review.

If the applicants on this case should appear on a list of names presented by the Vietnamese indicating that they will be available for interview, their eligibility for the program will be considered at that time.

Please assure that ODP is kept apprised of any address or family composition changes relating to this case.

Sincerely,

U.S. Orderly Departure Program

CONTROL

____ Card
____ Doc. Request; Form
____ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

. 3/30/89 . đã xin lời hy ODP chưa cấp.